

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TƯ PHÁP

Số: 1370/STP-HCTP

V/v hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 11 tháng 11 năm 2016

Kính gửi: Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1482/HTQTCT-HT ngày 31/10/2016 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực – Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch. Theo đó, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực hướng dẫn việc thực hiện thống nhất các nội dung như: phạm vi, đối tượng thực hiện thủ tục ghi chú ly hôn; thẩm quyền giải quyết việc ghi chú ly hôn và việc đăng ký lại khai sinh cho cán bộ, công chức là đảng viên.

Để bảo đảm việc áp dụng thống nhất các quy định trên, Sở Tư pháp gửi đến Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố bản sao Công văn số 1482/HTQTCT-HT ngày 31/10/2016 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực để Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện và hướng dẫn cán bộ tư pháp hộ tịch các xã, phường, thị trấn thực hiện thống nhất, đúng quy định pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị phản ánh về Sở Tư pháp (Phòng Hành chính tư pháp) để có hướng dẫn kịp thời. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD STP (để báo cáo);
- Phòng Tư pháp cấp huyện;
- Công TTĐT Sở Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCTP, "pdf".

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Trí

BỘ TƯ PHÁP
CỤC HỘ TỊCH, QUỐC TỊCH,
CHỨNG THỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1482/HTQTCT-HT
V/v hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2016

SỞ TƯ PHÁP BÌNH DƯƠNG	
ĐẾN	Số: 5.418.....
	Ngày: 21/11/2016
Chuyên:	Đề bảo đảm việc áp dụng thống nhất các quy định của Luật hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành về thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn đã được giải quyết ở nước ngoài (ghi chú ly hôn); cải chính hộ tịch, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực đề nghị Sở Tư pháp lưu ý, hướng dẫn cơ quan đăng ký hộ tịch cấp huyện, cấp xã một số nội dung sau:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

Đề bảo đảm việc áp dụng thống nhất các quy định của Luật hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành về thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn đã được giải quyết ở nước ngoài (ghi chú ly hôn); cải chính hộ tịch, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực đề nghị Sở Tư pháp lưu ý, hướng dẫn cơ quan đăng ký hộ tịch cấp huyện, cấp xã một số nội dung sau:

1. Về phạm vi, đối tượng thực hiện thủ tục ghi chú ly hôn

Theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch thì “Công dân Việt Nam đã ly hôn, hủy việc kết hôn ở nước ngoài, sau đó về nước thường trú hoặc làm thủ tục đăng ký kết hôn mới tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam thì phải ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn đã được giải quyết ở nước ngoài. Trường hợp đã nhiều lần ly hôn hoặc hủy việc kết hôn trái pháp luật thì chỉ làm thủ tục ghi chú ly hôn gần nhất”.

Như vậy, đối tượng thực hiện việc ghi chú ly hôn theo quy định của Nghị định số 123/2015/NĐ-CP chỉ là công dân Việt Nam về nước thường trú hoặc làm thủ tục đăng ký kết hôn mới tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam. Do đó, các trường hợp khác (bao gồm: người nước ngoài; người Việt Nam đã được thôi quốc tịch Việt Nam; công dân Việt Nam đồng thời có quốc tịch nước ngoài về Việt Nam làm thủ tục đăng ký kết hôn mới tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam mà chỉ sử dụng các giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp, không có giấy tờ nào do cơ quan có thẩm quyền cấp thể hiện có quốc tịch Việt Nam) không thuộc diện thực hiện thủ tục ghi chú ly hôn, nếu có yêu cầu ghi chú ly hôn thì không giải quyết do không có cơ sở pháp lý.

2. Về thẩm quyền giải quyết việc ghi chú ly hôn

Theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, đối với trường hợp việc kết hôn hoặc ghi chú kết hôn trước đây thực hiện tại Sở Tư

pháp thì việc ghi chú ly hôn do Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của công dân Việt Nam thực hiện. “Nơi cư trú” trong quy định này được hiểu là nơi cư trú của người yêu cầu (công dân Việt Nam) tại thời điểm đề nghị ghi chú ly hôn.

Trường hợp công dân Việt Nam định cư tại nước ngoài mà không có nơi cư trú (tạm trú) tại Việt Nam mà việc kết hôn/ghi chú kết hôn trước đây được thực hiện tại Sở Tư pháp hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú trước khi xuất cảnh của người yêu cầu (công dân Việt Nam) thực hiện ghi chú ly hôn; trường hợp không xác định được nơi cư trú trước khi xuất cảnh thì Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đăng ký kết hôn mới thực hiện ghi chú ly hôn.

Trường hợp công dân Việt Nam chung sống với người khác như vợ, chồng không đăng ký kết hôn, sau đó cư trú ở nước ngoài, đã được cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài giải quyết ly hôn/hủy việc kết hôn, nay người đó có yêu cầu ghi chú ly hôn để kết hôn mới thì Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đăng ký kết hôn mới có thẩm quyền giải quyết yêu cầu ghi chú ly hôn.

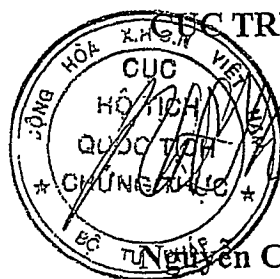
3. Về việc đăng ký lại khai sinh cho cán bộ, công chức là đảng viên

Theo quy định của Luật hộ tịch, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch thì cá nhân có quyền đăng ký lại khai sinh khi có đủ căn cứ, điều kiện theo quy định của pháp luật. Do đó, trường hợp cán bộ, công chức là đảng viên có yêu cầu đăng ký lại khai sinh (cho bản thân) thì cơ quan có thẩm quyền chỉ tiếp nhận, giải quyết nếu có đủ căn cứ, điều kiện theo quy định của pháp luật hộ tịch và phù hợp với nội dung Thông báo số 13-TB/TW ngày 17/8/2016 của Ban chấp hành Trung ương.

Trên đây là ý kiến của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực đề Sở Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện thống nhất, đúng quy định pháp luật./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Khánh Ngọc (để báo cáo);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- PCT Trần Thị Lệ Hoa (để biết);
- Lưu: VT (Lâm).



Nguyễn Công Khanh